

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HSST

Ngày: 10 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Minh

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan

Và Bà Nguyễn Thị Minh

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Phan Thị Thùy Liên - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:**
ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm - trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần - Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch tiến hành xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2023/TLST - HSST ngày 03 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Thanh N; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 24 tháng 3 năm 1994, tại Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố 7, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Đặng Thanh N1 và bà Hoàng Thị L; vợ Cún Thế P, sinh năm 1992; con: Đặng Gia B, sinh năm 2020; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2022 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị Kim L, sinh năm 1987; Địa chỉ cư trú: thôn B, xã Q, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/10/2022, Đặng Thanh N nhận được điện thoại của một người đàn ông không rõ danh tính hỏi mua một hộp năm và 03

viên kẹo (tức là 05 chỉ Ketamine và 03 viên thuốc lắc), N đồng ý bán rồi thống nhất giá và địa điểm giao nhận. Sau đó, N dùng điện thoại của mình nhắn tin qua Telegram vào tài khoản có tên “Luna 7999” cho một người phụ nữ để hỏi mua số lượng ma túy nói trên thì được người phụ nữ đồng ý. N điều khiển xe mô tô BKS 73B1-353.88 đến dãy nhà trọ Homestay Rubin tại ngõ số 14, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Đồng Hới để lấy ma túy. Khi N đến thì đã thấy 01 người phụ nữ đứng đợi sẵn ở ngoài ngõ. Người này đưa cho N 02 gói ni lon chứa chất dạng bột màu trắng và 03 viên nén màu nâu. Sau khi lấy được ma túy, N cất giấu vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe mô tô đến trước khu vực UBND xã Nhân Trạch, huyện Bố Trạch để giao ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Bố Trạch phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ và xử lý gồm: 02 gói nilon trong suốt, bên trong 01 gói có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 gói chứa 03 viên nén màu nâu không rõ hình dạng; 01 chiếc điện thoại di động loại Iphone 11 màu xanh, có số seri DX3GX89AN73C; 01 xe mô tô BKS 73B1-353.88. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã trả lại 01 xe mô tô BKS 73B1-353.88 cho chủ sở hữu là bà Hoàng Thị Kim Loan, các vật chứng còn lại chưa xử lý.

Tại Kết luận giám định số 1217/KL-KTHS ngày 31/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã kết luận: 03 viên nén màu nâu là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 1,518g (Một phẩy năm trăm mười tám gam); Chất tinh thể màu trắng là chất ma túy loại Ketamine, khối lượng 3,428 gam (Ba phẩy bốn trăm hai mươi tám gam). MDMA nằm trong Danh mục các chất ma túy, số thứ tự 27, Danh mục I; Ketamine nằm trong Danh mục các chất ma túy, số thứ tự 35, Danh mục III Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKSBT ngày 02/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố bị cáo Đặng Thanh N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động loại Iphone 11 màu xanh, có số seri DX3GX89AN73C; Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, Bị cáo trình bày không có gì để nói, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/10/2022, Đặng Thanh N đã có hành vi mua ma túy nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời từ việc chênh lệch giá. Tại Kết luận giám định số 1217/KL-KTHS ngày 31/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã kết luận: số ma túy Ninh mua để bán lại gồm 02 chất loại MDMA, khối lượng 1,518g và loại Ketamine, khối lượng 3,428 gam (Ba phẩy bốn trăm hai mươi tám gam). MDMA nằm trong Danh mục các chất ma túy, số thứ tự 27, Danh mục I; Ketamine nằm trong Danh mục các chất ma túy, số thứ tự 35, Danh mục III Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Tổng khối lượng 2 chất ma túy mua bán sau quy đổi có tỷ lệ dưới 100% khối lượng ma túy được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố đối với Đặng Thanh N về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 là đúng quy định pháp luật.

[3] Xét mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng: Bị cáo là người đủ năng lực để nhận thức ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, là mặt hàng được Nhà nước độc quyền quản lý nhằm ngăn chặn tình trạng lạm dụng ma túy, bảo vệ sức khỏe của người dân và ngăn ngừa các tội phạm do sử dụng ma túy, nhưng do bản thân là người sử dụng ma túy nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý mua bán trái phép nhằm thu lợi bất chính cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước, mà còn đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển của con người, gây thiệt hại về kinh tế cho nhiều gia đình và làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, bảo đảm đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và quá trình nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình,

nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được nêu ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: mặc dù bị cáo đã có thời giam tham gia huấn luyện trong lực lượng Dân quân cơ động của địa phương phường Hải Thành, được bồi dưỡng các kiến thức về phòng chống tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua bán ma túy để kiếm lợi cho bản thân. Hành vi mua bán ma túy của bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Tổng khối lượng các chất ma túy bị cáo mua bán chiếm tỷ lệ 47,5% khối lượng chất ma túy quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù với thời hạn đủ dài mới có tác dụng răn đe và giáo dục đối với bị cáo, đồng thời bảo đảm việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm ma túy trên địa bàn.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét Bị cáo hiện đang có con nhỏ, không có nghề nghiệp tạo thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét khối lượng ma túy còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành; vỏ bao gói hoàn trả sau giám định không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật. Đối với 01 chiếc điện thoại di động loại Iphone 11 màu xanh, có số seri DX3GX89AN73C và 01 thẻ sim số 0364.022.529 gắn với điện thoại là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Đối với việc xử lý vật chứng là chiếc xe mô tô BKS 73B1-353.88 bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là bà Hoàng Thị Kim L của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; các điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Đặng Thanh N 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/10/2022).

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 10/5/2023 để đảm bảo việc thi hành án (theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử).

4. Về hình phạt bổ sung: Miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Thanh N.

5. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín có số niêm phong 1217/KL-KTHS, bên trong phong bì chứa 1,337g chất ma túy MDMA; 3,245g chất ma túy loại Ketamine và vỏ bao gói hoàn loại sau giám định.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động loại Iphone 11 màu xanh, có số seri DX3GX89AN73C đã qua sử dụng và 01 thẻ sim số 0364.022.529 gắn với điện thoại.

(Các vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch theo Biên bản giao nhận vật chứng được lập giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Bồ Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch ngày 03/3/2023).

6. Về án phí: Xử buộc bị cáo Đặng Thanh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/5/2023)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- PV 06 (Phòng HSNV CAQB);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- CA huyện Bồ Trạch;
- THADS huyện Bồ Trạch;
- UBND phường Bắc Lý;
- Bị cáo;
- THA hình sự; Lưu HSPA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Quang Minh